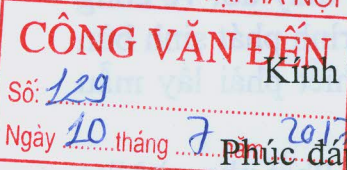


Số: 1801/TCMT-KSMT

Hà Nội, ngày 05 tháng 7 năm 2017

V/v trả lời kiến nghị của Hiệp hội

chế biến và xuất khẩu thủy sản Việt Nam



Kính gửi: Hiệp hội chế biến và xuất khẩu thủy sản Việt Nam - VASEP

Phúc đáp Công văn số 55/2017/CV-VASEP ngày 21 tháng 4 năm 2017 của quý Hiệp hội về việc báo cáo và kiến nghị giải quyết các vướng mắc trong việc tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường tại nhà máy thủy sản, sau khi nghiên cứu nội dung kiến nghị, thực hiện chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ Tài nguyên và Môi trường, Tổng cục Môi trường có ý kiến như sau:

1. Về kiến nghị xem xét điều chỉnh nếu tại địa phương không có cơ sở thu gom, tái chế, xử lý rác thải công nghiệp cung cấp được hồ sơ chứng minh hoạt động tái chế, xử lý rác thải công nghiệp của họ thì không phải là cơ sở để xử phạt doanh nghiệp chế biến thủy sản: Theo quy định tại Khoản 3, Điều 31 của Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu thì "*Tổ chức, cá nhân thu gom, vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường có trách nhiệm chuyển giao chất thải cho cơ sở xử lý chất thải rắn công nghiệp thông thường được phép hoạt động theo quy định của pháp luật*", mặt khác theo quy định tại Mục số 45, Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 18/2015/NĐ-CP mọi hoạt động xử lý chất thải thông thường phải có thủ tục môi trường (báo cáo ĐTM nếu quy mô từ 10 tấn/ngày trở lên và Kế hoạch BVMT nếu quy mô dưới 10 tấn/ngày) và theo Khoản 5, Điều 32 của Nghị định số 38/2015/NĐ-CP nêu trên, "*Cơ sở xử lý chất thải rắn công nghiệp thông thường phải được cơ quan có thẩm quyền xác nhận bảo đảm yêu cầu bảo vệ môi trường trước khi chính thức hoạt động xử lý chất thải rắn công nghiệp thông thường*", do đó, các doanh nghiệp khi chuyển giao chất thải công nghiệp thông thường phải yêu cầu đơn vị thu gom, vận chuyển, xử lý cung cấp các hồ sơ giấy tờ pháp lý trên theo quy định của pháp luật, để chứng minh việc chuyển giao chất thải của cơ sở là đúng quy định. Nếu không, sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

2. Đề nghị nhà máy trong khu công nghiệp (KCN) đầu nối vào hệ thống xử lý nước thải tập trung của KCN được áp dụng QCVN 11:2015/BTNMT: Theo QCVN 11-MT:2015/BTNMT, phạm vi điều chỉnh là "*nước thải chế biến thủy sản khi xả ra nguồn tiếp nhận nước thải*", như vậy, nước thải của cơ sở trong KCN khi đầu nối vào hệ thống xử lý nước thải tập trung của KCN không thuộc phạm vi điều chỉnh của QCVN 11-MT:2015/BTNMT mà theo tiêu chuẩn đầu nối nước thải đã cam kết với chủ đầu tư hạ tầng KCN theo biên bản hoặc hợp đồng thỏa thuận đầu nối.

3. Đề nghị rà soát chỉ đạo bỏ không kiểm tra các chỉ tiêu bùn thải từ hệ thống xử lý nước thải thủy sản do bùn thải này không phải là bùn thải nguy hại: Theo quy định tại Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại, bùn

thải từ hệ thống xử lý nước thải của nhà máy thủy sản là loại chất thải có khả năng là CTNH nên cần lấy mẫu và so sánh với Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về ngưỡng chất thải nguy hại QCVN 07:2009/BTNMT để phân định tính chất nguy hại. Trường hợp vượt ngưỡng thì cần quản lý theo các quy định về CTNH nhằm đảm bảo yêu cầu về bảo vệ môi trường. Tuy nhiên, việc phân định này chỉ cần tiến hành một lần và không cần phải phân định lại nếu không có sự thay đổi về công nghệ sản xuất hoặc công nghệ xử lý nước thải liên quan tới quá trình phát sinh bùn thải nêu trên. Do đó, các doanh nghiệp thủy sản không nhất thiết phải lấy mẫu phân tích bùn thải hàng năm như phản ánh.

4. Về kiến nghị điều chỉnh nâng giới hạn tối đa của chỉ tiêu Phốt pho và Nitơ tại QCVN 11-MT:2015/BTNMT trong nước thải: Quá trình xây dựng QCVN 11-MT:2015/BTNMT Bộ Tài nguyên và Môi trường đã tham khảo quy định của các quốc gia và vùng lãnh thổ, ý kiến của các Nhà khoa học và đặc biệt là ý kiến của Hiệp hội chế biến và xuất khẩu thủy sản Việt Nam - VASEP (có ý kiến tại Văn bản số 107/2015/CV-VASEP ngày 03/7/2015) về giới hạn của các thông số ô nhiễm trong nước thải thủy sản; bên cạnh đó, mặc dù doanh nghiệp chế biến thủy, hải sản cũng là một ngành sản xuất công nghiệp nhưng để hỗ trợ tối đa cho doanh nghiệp chế biến thủy, hải sản, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã xem xét nới rộng giới hạn Tổng P so với QCVN 40:2011/BTNMT là 2,5 lần so với cột A (10/4); 3,3 lần so với cột B (20/6); đối với Tổng N là 1,5 lần so với cả cột A và cột B. Như vậy, không thể tăng giới hạn đối với Tổng N và Tổng P, điều này phù hợp với tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ là không đánh đổi môi trường lấy phát triển kinh tế.

5. Về kiến nghị các đoàn thanh tra nên lấy kết quả trung bình của các mẫu kiểm để làm căn cứ xử phạt nhằm đảm bảo công bằng cho các doanh nghiệp: Việc đo đạc mẫu môi trường nhằm đánh giá mức độ tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường của doanh nghiệp chế biến thủy sản nói riêng và các doanh nghiệp khác nói chung đối với hoạt động xả thải, theo quy định của pháp luật, Đoàn thanh tra có thể lấy mẫu đo đạc 01 lần hoặc đột xuất nhiều lần trong thời hạn thanh tra; bên cạnh đó, theo quy định tại Khoản 2, Điều 6 của Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường “*số lần vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường là giá trị cao nhất được xác định trên cơ sở lấy kết quả thu thập được bằng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ*”.

6. Về kiến nghị và chỉ đạo cho phép nếu nhà máy chưa có báo cáo ĐTM thì phải lập phương án bảo vệ môi trường, nhà máy đã có báo cáo ĐTM thì không cần phải lập phương án bảo vệ môi trường gây tổn kém nguồn lực: Theo quy định tại Điểm đ, Khoản 1 Điều 68 Luật Bảo vệ môi trường, các cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ xây dựng và thực hiện phương án bảo vệ môi trường; Thông tư số 31/2016/TT-BTNMT ngày 14/10/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về bảo vệ môi trường cụm công nghiệp, khu kinh doanh, dịch vụ tập trung, làng nghề và cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ, đối tượng lập phương án bảo vệ môi trường là tất cả các Cụm công nghiệp, khu kinh doanh, dịch vụ tập trung, cơ sở đang hoạt động có loại hình, quy mô tương ứng với đối tượng phải lập ĐTM hoặc đã có đề án bảo vệ môi trường chi tiết đều phải lập phương án bảo vệ môi trường theo mẫu quy định và

lưu giữ tại cơ sở để thực hiện (không yêu cầu phải có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền, do đó không phải là thủ tục hành chính).

7. Về kiến nghị Bộ làm rõ vai trò, vị trí, trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc quản lý, cải cách thủ tục hành chính và hỗ trợ doanh nghiệp về môi trường: Theo quy định tại Khoản 1, Điều 9, Luật Tổ chức Chính quyền địa phương và Khoản 9, Điều 8 của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thì Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, là cơ quan tham mưu giúp UBND cấp tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về môi trường. Trong quá trình thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường trên địa bàn, nếu doanh nghiệp thấy nội dung liên quan đến trách nhiệm quản lý Nhà nước về bảo vệ môi trường của UBND cấp tỉnh thì Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm giúp UBND tỉnh hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường tại địa phương.

8. Về kiến nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường rà soát và ban hành khung pháp lý rõ ràng hơn về số liệu đo được từ hệ thống quan trắc tự động đối với các nhà máy có công suất từ 1.000m³/ngày đêm: Để đảm bảo tính pháp lý và thực hiện thống nhất quy định về quan trắc môi trường, hiện nay, Bộ Tài nguyên và Môi trường đang xây dựng Thông tư quy định kỹ thuật quan trắc môi trường, trong đó có quy định cụ thể về hệ thống và số liệu quan trắc tự động, dự kiến sẽ ban hành trong năm 2017.

Tổng cục Môi trường thông tin đến quý Hiệp hội để biết, thực hiện và mong tiếp tục nhận được những phản hồi tích cực liên quan đến công tác bảo vệ môi trường của doanh nghiệp chế biến thủy sản để Tổng cục tiếp tục tham mưu cho Bộ Tài nguyên và Môi trường rà soát, điều chỉnh quy định về bảo vệ môi trường phù hợp với thực tiễn, nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về môi trường, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp hoạt động đúng pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- Thứ trưởng Võ Tuấn Nhân (để báo cáo);
- Thanh tra Bộ;
- Vụ Pháp chế;
- Lưu: VT, TCMT (V10)



Nguyễn Văn Tài